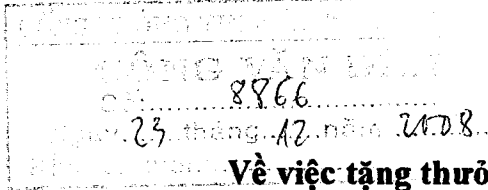


Số: 1883/QĐ - TTg

Hà Nội, ngày 22 tháng 12 năm 2008



QUYẾT ĐỊNH

Về việc tặng thưởng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 121/2005/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Xét đề nghị của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao (Tờ trình số 11, 12/TTr-VKSTC-VP ngày 16 tháng 7 năm 2008) và Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương (Tờ trình số 1824/TTr-BTĐKT ngày 01 tháng 12 năm 2008),

QUYẾT ĐỊNH:

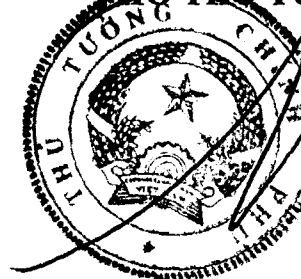
Điều 1. Tặng thưởng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho 97 tập thể và 77 cá nhân thuộc ngành Kiểm sát nhân dân (có danh sách kèm theo), đã có thành tích trong công tác từ năm 2003 đến năm 2007, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

Điều 2. Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương, các tập thể và cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- VPCP: BTCN Nguyễn Xuân Phúc;
- TTĐT;
- Lưu: Văn thư, TCCV (3b). 10

**KT. THỦ TƯỚNG
BỘ THỦ TƯỚNG**



Nguyễn Sinh Hùng



DANH SÁCH TẶNG BẢNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

(Ban hành kèm theo Quyết định 113/QĐ-TTg, ngày 22 tháng 1 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ)

TẬP THỂ:

1. Vụ Kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính - kinh tế - lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
2. Văn phòng tổng hợp, Viện thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại TP Hồ Chí Minh, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
3. Phòng Hành chính, Văn phòng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
4. Ban Thanh tra, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
5. Văn phòng Đảng uỷ, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao.;
6. Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
7. Phòng Biên tập - Tuyên truyền Tạp chí Kiểm sát, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
8. Phòng Công nghệ thông tin thuộc Cục thống kê tội phạm, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
9. Phòng Quản trị thuộc Phân hiệu Trường Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm sát tại Hà Nội, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
10. Phòng thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm án an ninh - ma tuý, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;
11. Phòng kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam, quản lý và giáo dục người chấp hành án phạt tù, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng;
12. Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng;
13. Văn phòng tổng hợp, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh;
14. Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Chánh, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh;
15. Phòng thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm án hình sự về kinh tế - chức vụ và trật tự xã hội, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng;
16. Phòng kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam, quản lý và giáo dục người chấp hành án phạt tù, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
17. Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Lai Châu, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu;

18. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai;
19. Phòng thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm án an ninh - ma túy, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái;
20. Phòng thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm án hình sự, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái;
21. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái;
22. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trấn Yên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái;
23. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
24. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
25. Phòng thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm án an ninh - ma túy, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
26. Văn phòng tổng hợp, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
27. Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Cẩm Phả, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
28. Phòng thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm án hình sự, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang;
29. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang;
30. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh;
31. Phòng thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm án trị an, an ninh - ma túy, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh;
32. Văn phòng tổng hợp và thống kê tội phạm, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh;
33. Văn phòng tổng hợp và thống kê tội phạm, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
34. Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Phúc Yên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
35. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;

36. Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;

37. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;

38. Phòng thống kê tội phạm, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;

39. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;

40. Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Hưng Yên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên;

41. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên;

42. Phòng thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm án hình sự, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định;

43. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định;

44. Phòng thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm án hình sự, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình;

45. Phòng thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm án hình sự về trật tự xã hội, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá;

46. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá;

47. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh;

48. Phòng thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm án hình sự, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh;

49. Văn phòng tổng hợp và thống kê tội phạm, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định;

50. Phòng thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm án trị an, an ninh - ma tuý, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định;

51. Phòng thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm án hình sự, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định;

52. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định;

53. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoài Nhơn, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định;

54. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Hoà, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên;

55. Phòng Tổ chức - cán bộ và Khiếu tố, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên;

56. Văn phòng tổng hợp và thống kê tội phạm, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận;

57. Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận;

58. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận;

59. Văn phòng tổng hợp, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận;

60. Phòng thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm án an ninh - kinh tế - chức vụ - ma tuý, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận;

61. Văn phòng tổng hợp, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum;

62. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắc Tô, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum;

63. Phòng thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm án hình sự, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đắc Lắc;

64. Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đắc Lắc;

65. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đắc Lắc;

66. Văn phòng tổng hợp và thống kê tội phạm, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đắc Nông;

67. Phòng Tổ chức - cán bộ, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh;

68. Phòng thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm án hình sự, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;

69. Phòng kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính - kinh doanh thương mại và những việc khác theo quy định của pháp luật, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;

70. Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thủ Dầu Một, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;

71. Phòng thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm án an ninh - ma tuý, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;

72. Phòng kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam, quản lý và giáo dục người chấp hành án phạt tù, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An;

73. Phòng kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam, quản lý và giáo dục người chấp hành án phạt tù, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;

74. Phòng kiểm sát thi hành án, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;

75. Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;

76. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;

77. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;

78. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre;

79. Văn phòng tổng hợp và thống kê tội phạm, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long;

80. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp;

81. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp;

82. Phòng Tổ chức cán bộ và Khiếu tố, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp;

83. Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cần Thơ;

84. Văn phòng tổng hợp và thống kê tội phạm, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang;

85. Văn phòng tổng hợp và thống kê tội phạm, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng;

86. Phòng kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam, quản lý và giáo dục người chấp hành án phạt tù, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;

87. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;

88. Văn phòng tổng hợp và thống kê tội phạm, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu;

89. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu;

90. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu;

91. Phòng thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm án hình sự về trật tự xã hội, an ninh - ma tuý, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang;

92. Phòng thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm án hình sự, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang;

93. Phòng kiểm sát việc giải quyết các vụ án dân sự, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang;

94. Văn phòng tổng hợp, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang;

95. Phòng Thống kê tội phạm, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang;

96. Phòng thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm án hình sự, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang;

97. Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Minh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang.

Đã có thành tích trong công tác từ năm 2005 đến năm 2007, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

CÁ NHÂN

1. Ông Chu Văn Nữ, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;

2. Ông Hà Thái Hùng, Kiểm tra viên chính, Vụ Khiếu tố Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;

3. Ông Lê Hữu Thế, Viện trưởng Viện Khoa học kiểm sát, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;

4. Ông Ngô Xuân Thắng, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;

5. Ông Lê Thanh Hùng, Viện trưởng Viện thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;

6. Ông Phan Văn Sơn, Viện trưởng Viện thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;

7. Ông Phạm Xuân Chiến, Phó Tổng biên tập Báo Bảo vệ pháp luật, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;

8. Ông Vũ Huy Thuận, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;

9. Bà Hà Thị Thu Hà - Phó trưởng phòng Phòng Thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm án hình sự, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;

10. Ông Trần Đình Tú, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;

11. Ông Phùng Tiến Lập, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;

12. Ông Nguyễn Bá Phúc, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;

13. Ông Nguyễn Thanh Văn, Trưởng phòng Phòng Kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, hành chính và các việc khác theo quy định của pháp luật, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng;

14. Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh, Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng;

15. Ông Nguyễn Văn Chung, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận 3, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh;

16. Bà Bùi Thị Lệ Thanh, kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh;

17. Bà Nguyễn Quỳnh Lan, kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân quận 3, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh;

18. Ông Đặng Quốc Phú, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quản Bạ, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang;

19. Ông Mã Văn Giang, Chánh Văn phòng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;

20. Ông Triệu Văn Tráng, Trưởng phòng Phòng Thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm án hình sự, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;

21. Ông Nguyễn Trung Thao, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai;

22. Bà Nguyễn Thị Minh Hảo, Trưởng phòng Phòng Tổ chức - cán bộ, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái;

23. Bà Lò Thị Óm, kiểm tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;

24. Ông Hoàng Văn Minh, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;

25. Bà Hoàng Thị Mai, Trưởng phòng Phòng Thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm án trị an, kinh tế, chức vụ, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
26. Ông Nguyễn Văn Ân, Trưởng phòng Phòng Thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm án hình sự về an ninh - ma tuý, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
27. Ông Vũ Đức Hùng, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
28. Ông Nguyễn Đức Giang, Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bắc Kạn, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn;
29. Ông Bùi Văn Phong, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hoà Bình;
30. Ông Nguyễn Văn Hộ, Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hoà Bình, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
31. Ông Đinh Văn Trung, Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hoà Bình;
32. Ông Cao Viết Lực, Trưởng phòng Phòng Tổ chức - cán bộ và Khiếu tố, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hoà Bình;
33. Bà Bùi Thị Thu Hằng, kiểm tra viên Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hoà Bình;
34. Ông Trần Văn Trung, Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
35. Ông Lê Tiến Mạnh, Phó Chánh Văn phòng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
36. Ông Nguyễn Phương Nam, Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
37. Ông Trần Lợi, nguyên Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tây, nay Phó Viện trưởng thường trực Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;
38. Ông Vũ Đức Ngọc, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
39. Ông Lê Thanh Nhân, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam;
40. Bà Bùi Thị Hồng Vân, Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam;
41. Ông Vũ Bá Đông, Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam;
42. Ông Nguyễn Đức Đại, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Phủ Lý, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam;
43. Ông Nguyễn Hữu Hào, Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định;

44. Ông Nguyễn Ngọc Hùng, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định;
45. Ông Nguyễn Văn Hưng, Chánh Văn phòng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá;
46. Ông Lê Đức Thịnh, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hoá;
47. Ông Lê Thanh Nghiêu, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá;
48. Ông Lê Thanh Thảo, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá;
49. Bà Lê Thị Ngọc, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá;
50. Ông Trương Quang Hải, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quan Hoá, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá;
51. Ông Trịnh Xuân Thường, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá;
52. Ông Trần Mai Châu, kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An;
53. Ông Lê Văn Học, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình;
54. Ông Phan Văn Thái, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình;
55. Ông Lương Sỹ Huy, kiểm tra viên Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi;
56. Ông Nguyễn Đăng Phan, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hành, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi;
57. Ông Đỗ Tấn Phước, kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định;
58. Ông Nguyễn Văn Mong, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tây Ninh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh;
59. Ông Hoàng Hữu Long, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hoà, Viện Kiểm sát tỉnh Đồng Nai;
60. Bà Trần Thị Nhanh, Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An;
61. Bà Võ Thị Thới, kiểm tra viên chính Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre;
62. Ông Lưu Thanh Lân, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
63. Ông Lê Thành Lượng, Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long;

64. Ông Trần Thanh Hùng, Chánh Văn phòng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
65. Ông Phan Văn Lách, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
66. Ông Lê Văn Ngà, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp;
67. Ông Trần Minh Tiên, Phó Trưởng phòng Phòng Thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm án hình sự về trật tự xã hội, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
68. Ông Trâm Thiện Minh, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Châu, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
69. Ông Huỳnh Thế Đức, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
70. Ông Võ Hoàng Thiếu, Trưởng phòng Phòng Thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm án hình sự về kinh tế - chức vụ, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
71. Bà Lê Dân Khiết, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang;
72. Ông Lê Minh Phương, Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang;
73. Ông Đào Văn Ngọc, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang;
74. Ông Nguyễn Trường Sơn, Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang;
75. Ông Tô Khôi, Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang;
76. Ông Lê Hữu Quang - Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang;
77. Ông Huỳnh Minh Hiền, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Minh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang.

Đã có thành tích trong công tác từ năm 2003 đến năm 2007, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc./.